

Số: 5319 /NHCS-TDNN

Hà Nội, ngày 09 tháng 12 năm 2016

V/v sửa đổi, bổ sung một số nội dung liên quan đến việc thu lãi, thu tiền gửi của tổ viên Tổ TK&VV

Kính gửi: Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội các tỉnh, thành phố

Để thuận tiện cho khách hàng khi thực hiện các giao dịch vay vốn, trả nợ, trả lãi, gửi tiền,... Tổng Giám đốc NHCSXH sửa đổi, bổ sung một số nội dung liên quan đến việc thu lãi, thu tiền gửi của tổ viên Tổ TK&VV như sau:

1. Sửa đổi một số mẫu biểu trong quy trình phát hành Biên lai thu lãi, thu tiền gửi và thu nợ gốc từ tiền gửi của tổ viên Tổ TK&VV theo mẫu đính kèm văn bản này, bao gồm:

a) Biên lai thu lãi, thu tiền gửi theo mẫu số 01/BL (sau đây gọi tắt là Biên lai 01/BL).

- Các cột 8, 9, 10 của mục I, số tiền gửi kỳ này của mục II và tổng cộng số tiền mặt thực thu kỳ này (bằng số, bằng chữ) của mục III là do Tổ trưởng Tổ TK&VV ghi khi thu tiền của tổ viên; các nội dung còn lại là do NHCSXH in trên phôi Biên lai 01/BL đặt in sẵn. Tên NHCSXH ở góc trái trên cùng có màu xanh và Điện thoại liên hệ ở góc phải dưới cùng có màu vàng là của NHCSXH nơi cho vay.

- Phôi Biên lai 01/BL do chi nhánh đặt in theo mẫu đính kèm văn bản này, với nền màu trắng, khổ giấy A5, Logo NHCSXH ở giữa được in chìm, các màu được phân màu theo tỷ lệ màu điện tử quy định, gồm: màu đỏ cánh sen (truyền thống của NHCSXH) là C.0%, M.100%, Y.0%, K.0%; màu xanh (truyền thống của NHCSXH) là C.100%, M.0%, Y.100%, K.0%; màu vàng là C.0%, M.0%, Y.100%, K.0% (Có file Maket của phôi Biên lai 01/BL gửi về chi nhánh).

b) Bảng kê lãi phải thu - lãi thực thu - tiền gửi - thu nợ gốc từ tiền gửi theo mẫu số 13/TD (sau đây gọi là Bảng kê 13/TD):

- Khoản nợ quá hạn được in đậm, nghiêng để thuận tiện cho Tổ trưởng Tổ TK&VV trong việc đôn đốc người vay trả nợ.

- Khi hoàn tất việc thu tiền của từng Tổ trưởng Tổ TK&VV, giao dịch viên thu lại Bảng kê 13/TD đã có đủ chữ ký của người nộp tiền khi nộp tiền cho Tổ trưởng Tổ TK&VV để đóng chứng từ cùng Phiếu giao dịch Tổ và Bảng kê 12/TD. Giao dịch viên phải kiểm tra chữ ký của hộ vay trên Bảng kê 13/TD, đảm bảo những hộ có giao dịch nộp lãi, nộp tiền gửi, chuyển khoản để trả gốc (nếu có) đều phải ký tên đầy đủ.

c) Bảng kê thu lãi - thu tiền gửi - thu nợ gốc từ tiền gửi và chi trả hoa hồng theo mẫu số 12/TD.



d) Phiếu giao dịch: Khi giao dịch theo Tổ chỉ có “Phiếu giao dịch Tổ” có đầy đủ các thông tin giao dịch chung của tất cả các tổ viên trong Tổ TK&VV. Thông tin chi tiết về số tiền tổ viên trả lãi, nộp tiền gửi, kể cả số tiền chuyển khoản từ tài khoản tiền gửi để trả nợ gốc đã được thể hiện tại mục IV Biên lai 01/BL (không in phiếu giao dịch cho tổ viên trong trường hợp chuyển khoản để trả nợ gốc).

2. Khi Tổ trưởng Tổ TK&VV thanh toán ủy nhiệm theo Hợp đồng với NHCSXH: Số tiền mặt trả lãi của tổ viên nào được nộp vào tài khoản tiền gửi của tổ viên đó. Sau đó, NHCSXH trích từ tài khoản tiền gửi của từng tổ viên để thu lãi bao gồm phần trả lãi bằng tiền mặt và phần trả lãi đề nghị trích từ tài khoản tiền gửi tương ứng với cột 10 và cột 11 trên Bảng kê 13/TD.

3. Để thực hiện giao dịch theo Tổ về nghiệp vụ thu lãi, thu tiền gửi của tổ viên Tổ TK&VV đối với các khách hàng là thành viên tham gia Dự án nhóm hộ thuộc chương trình cho vay giải quyết việc làm, NHCSXH nơi cho vay thực hiện mở tài khoản tiền gửi Casa 105 cho các thành viên. Tài khoản Casa 105 này được gán với mã Tổ trưởng là Chủ dự án. Tài khoản này chỉ phục vụ hạch toán số tiền Chủ dự án thu từ các tổ viên nộp vào để trích từ tài khoản này trả lãi tiền vay theo dự án nhóm hộ.

#### 4. Tổ chức thực hiện

a) Văn bản này có hiệu lực thực hiện kể từ ngày 01/01/2017, thay thế văn bản 1502/NHCS-TDNN-KT-CNTT ngày 23/5/2013 của Tổng Giám đốc NHCSXH về việc hướng dẫn tạm thời quy trình giao dịch thông qua tài khoản tiền gửi của tổ viên Tổ TK&VV áp dụng tại 3 chi nhánh Bắc Giang, Hòa Bình, Hà Nội.

b) Các nội dung không được sửa đổi, bổ sung tại văn bản này được thực hiện theo hướng dẫn hiện hành của Tổng Giám đốc NHCSXH tại văn bản số 4030/NHCS-TDNN ngày 10/12/2014 về việc hướng dẫn tổ chức hoạt động giao dịch tại xã, phường, thị trấn và văn bản số 2934/NHCS-TDNN ngày 02/12/2011 về việc sửa đổi, bổ sung nghiệp vụ phát hành Biên lai thu lãi, huy động tiền gửi của tổ viên Tổ TK&VV và thanh toán hoa hồng cho Tổ TK&VV.

c) Tại Phiên giao dịch theo lịch cố định của tháng 01/2017: NHCSXH nơi cho vay thực hiện thu lãi, thu tiền gửi theo Biên lai và Bảng kê 13/TD cũ đã phát hành trong tháng 12/2016; đồng thời in Biên lai 01/BL trên phôi Biên lai, Bảng kê 13/TD theo mẫu mới đính kèm văn bản này và giao cho Tổ trưởng Tổ TK&VV để tiếp tục thực hiện quy trình thu theo quy định.

d) NHCSXH nơi cho vay phối hợp với Hội, đoàn thể phổ biến cho các Tổ trưởng Tổ TK&VV về điểm mới của Biên lai 01/BL, Bảng kê 13/TD, Phiếu giao dịch Tổ trong trường hợp tổ viên trích từ tiền gửi để trả nợ gốc và cách thức thu tiền của NHCSXH khi Tổ trưởng nộp tiền lãi, tiền gửi thu được của tổ viên. Sau khi giao Biên lai 01/BL; Hội đoàn thể cấp xã, NHCSXH nơi cho vay thường xuyên kiểm tra Tổ trưởng Tổ TK&VV trong quá trình thực hiện quy trình thu lãi, thu tiền gửi của tổ viên để phát hiện và chấn chỉnh kịp thời sai sót phát sinh.

Nhận được văn bản này, yêu cầu chi nhánh NHCSXH các tỉnh, thành phố triển khai thực hiện. Nếu có vướng mắc, báo cáo Tổng Giám đốc NHCSXH (qua Ban Tín dụng người nghèo) xem xét, giải quyết.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
  - Hội Liên hiệp Phụ nữ VN;
  - Hội Nông dân VN;
  - Hội Cựu chiến binh VN;
  - TW Đoàn Thanh niên CS HCM;
  - Tổng Giám đốc,
  - Trưởng Ban Kiểm soát NHCSXH;
  - Các Phó TGD, Kế toán trưởng;
  - Các Ban CMNV tại HSC, Trung tâm Đào tạo;
  - Trung tâm CNTT (để hỗ trợ CN thực hiện);
  - Ban KTKSNB khu vực miền Nam;
  - Lưu: VT, TDNN.
- } (để phối hợp thực hiện)

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Văn Lý**



BIÊN LAI THU LÃI, THU TIỀN GỬI

Tháng ..... năm .....

Tên khách hàng: ....., Mã khách hàng: .....  
Tổ trưởng (người thu tiền): ..... Mã tổ: .....

Địa chỉ: .....  
Hội quản lý: .....

I. THU LÃI TIỀN VAY

Đơn vị tính: đồng

S TT	Chương trình	Mã món vay	Dự nợ	Số tiền lãi còn phải thu đến .../.../...			Số tiền lãi thực thu kỳ này		
				Lãi tồn	Lãi tháng	Tổng số	Thu tiền mặt	Thu từ tiền gửi (C.khoản)	Tổng số
1	2	3	4	5	6	7=5+6	8	9	10=8+9
1									
2									
3									
4									
.....									
<b>Tổng cộng</b>									

II. THU TIỀN GỬI

Số dư tiền gửi kỳ trước: ..... đồng

Số tài khoản tiền gửi: .....

Số tiền gửi kỳ này: ..... đồng

III. TỔNG CỘNG TIỀN MẶT THỰC THU KỲ NÀY (Cột 8 mục I + Số tiền gửi kỳ này mục II)

Bằng số: ..... đồng

(Bằng chữ .....)

IV. ĐỀ NGHỊ KHÁCH HÀNG ĐÓI CHIẾU KẾT QUẢ GIAO DỊCH KỲ TRƯỚC, NGÀY .../.../.....

1. Số tiền lãi nộp kỳ trước: ..... đồng

Ngày ..... tháng ..... năm .....

Trong đó: Nộp tiền mặt: ..... đồng

Chuyển khoản từ tiền gửi: ..... đồng

NGƯỜI THU TIỀN

2. Số tiền gửi nộp kỳ trước: ..... đồng

(Ký, ghi rõ họ tên)

3. Chuyển khoản từ tiền gửi để trả gốc kỳ trước: ..... đồng



NHCSXH huyện A

Ghi chú: Mẫu này là phôi Biên lai 01/BL để đặt in





NHCSXH.....

PGD .....

Mẫu số 12/TD

Lập 02 liên: NH và Tổ TK&amp;VV

## BẢNG KÊ THU LÃI - THU TIỀN GỬI - THU NỢ GỐC TỪ TIỀN GỬI VÀ CHI TRẢ HOA HỒNG

*Giao dịch ..... giờ ..... phút, ngày ..... tháng ..... năm .....*

Tổ trưởng: .....

Mã tổ: .....

Địa chỉ: .....

Hội quản lý: .....

**I. PHẦN THU**

Đơn vị: đồng

TT	Mã khách hàng	Họ tên khách hàng	Số tài khoản tiền gửi	Mã món vay	Thu lãi		Thu tiền gửi	Thu gốc từ tiền gửi (chuyên khoản)
					Tiền mặt	Từ tiền gửi (chuyên khoản)		
1	2	3	4	5	6	7	8	9
<b>Tổng cộng</b>								

- Tổng số tiền mặt thực nộp: (cột 6+8) ..... đồng.

- Tổng số tiền thu lãi từ tiền gửi: (cột 7) ..... đồng.

Trong đó: Tiền lãi: (cột 6)..... đồng.

- Tổng số tiền thu nợ gốc từ tiền gửi: (cột 9) ..... đồng.

Tiền gửi: (cột 8)..... đồng.

**II. TRÍCH TRẢ HOA HỒNG VÀO TÀI KHOẢN TIỀN GỬI CỦA TỔ TRƯỞNG TRONG KỲ**

- Số tài khoản chi hoa hồng: .....

Số dư đầu ngày: .....

- Hoa hồng tính theo số tiền lãi Tổ trưởng thực nộp:..... đồng.

- Số tiền hoa hồng đã chuyển vào tài khoản tiền gửi của Tổ trưởng trong kỳ:

+ Hoa hồng tính theo số lãi của tổ viên tự nộp: ..... đồng.

+ Hoa hồng tính theo dư nợ: ..... đồng.

+ Hoa hồng tính theo số dư tiền gửi: ..... đồng.

**Tổng cộng: ..... đồng.****(Bằng chữ:.....)****TỔ TRƯỞNG TỔ TK&VV****GIAO DỊCH VIÊN****KIỂM SOÁT VIÊN***(Ký, ghi rõ họ tên)*



**PHIẾU GIAO DỊCH TỐ**  
Ngày 01/12/2016 10:27:47

**Tổ trưởng: Nguyễn Thị Đạm**

Mã tổ: 0030898

Số CMND: 010609023

Ngày cấp: 09/04/1979

Nơi cấp: CA Hà Nội

Địa chỉ: TDP số 7,8,9 - Phường Mỹ Đình 1 - Nam Từ Liêm - TP Hà nội

**I. Thu tiền theo Tổ - MCRS201612011027470030898**

Tổng số tiền nộp vào tài khoản tiền gửi của các tổ viên: **2.472.594 đ**

Bằng chữ: Hai triệu bốn trăm bảy mươi hai ngàn năm trăm chín mươi bốn đồng.

**II. Chuyển khoản thu nợ theo Tổ - BUKP201612011027470030898**

Tổng số tiền trích từ tài khoản tiền gửi của các tổ viên: **2.472.594 đ**

Trong đó: Chuyển khoản + Trả lãi: **2.472.594 đ**

+ Trả gốc: **0 đ**

**III. Hoa hồng Tổ trưởng - BUKP201612011027470030898**

Số tiền hoa hồng Tổ trưởng được hưởng chuyển vào tài khoản tiền gửi: **181.616 đ**

Ngày 01 tháng 12 năm 2016

**KHÁCH HÀNG**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**GIAO DỊCH VIÊN**

**KIỂM SOÁT VIÊN**

**GIÁM ĐỐC HOẶC  
TỔ TRƯỞNG TỔ GD**

Lê Huy Hùng

Phạm Đức Minh